



# CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA HỖ TRỢ ỔN ĐỊNH VÀ PHỤC HỒI KINH TẾ GIAI ĐOẠN 2022-2025

VŨ SỸ CƯỜNG

**Năm 2022, kinh tế Việt Nam chịu nhiều ảnh hưởng từ xung đột Nga – Ukraine, giãn cách xã hội do đại dịch COVID-19 ở Trung Quốc và xu hướng lạm phát tăng cao trên phạm vi toàn cầu. Bối cảnh trên đã ảnh hưởng không nhỏ đến kinh tế Việt Nam nói chung và chính sách tài khóa nói riêng. Bài viết này đánh giá khái quát về chính sách tài khóa năm 2021-2022, những thách thức đặt ra cho năm 2023 và một số giải pháp chính sách cho năm 2023 và giai đoạn 2023-2025.**

Từ khóa: Chính sách tài khóa, kinh tế, đại dịch COVID-19

## FISCAL POLICY TO SUPPORT ECONOMIC STABILITY AND RECOVERY PROCESS FOR 2022-2025

Vũ Sỹ Cường

*In 2022, Vietnam's economy was heavily affected by the Russia-Ukraine military conflict, the social distancing due to COVID-19 in China and the trend of high inflation on a global scale. The above context had a significant influence on Vietnam's economy and fiscal policy in 2022. In this article, the author presents an overview of fiscal policy in 2021-2022, challenges posed for 2023 and policy solutions for 2023 and the period 2023-2025.*

*Keywords: Fiscal policy, economics, COVID-19 pandemic*

Ngày nhận bài: 10/12/2022

Ngày hoàn thiện biên tập: 6/1/2023

Ngày duyệt đăng: 13/1/2023

## Khái quát về chính sách tài khóa 2022

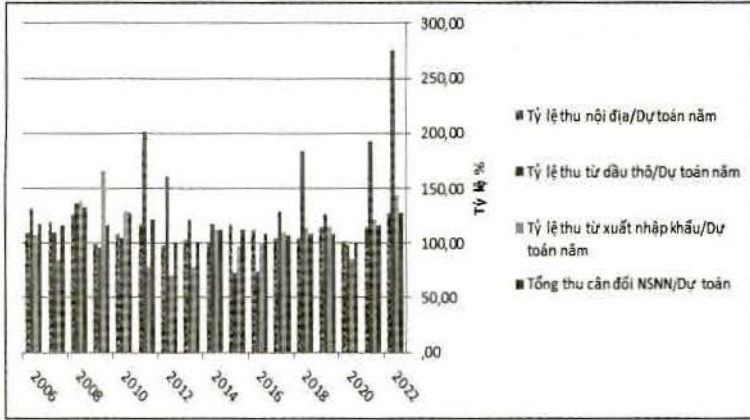
Sự bùng phát của đại dịch COVID-19 lần thứ tư khiến hoạt động sản xuất, kinh doanh và tinh thần khởi nghiệp của người dân bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Nhằm ứng phó với khủng hoảng do dịch bệnh, ngay từ năm 2021, Việt Nam đã thực hiện nhiều chính sách tài khóa hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Tiếp đó, năm 2022, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 43/2022/QH15 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội.

Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (KTXH), gói hỗ trợ tài khóa chiếm phần lớn chương trình nên nhiệm vụ của Chính

phủ, nhất là Bộ Tài chính là hết sức nặng nề. Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách như: Nghị định số 15/2022/NĐ-CP hướng dẫn về chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15; Nghị định số 32/2022/NĐ-CP gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước; Nghị định số 34/2022/NĐ-CP gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022. Cùng với đó, Chính phủ đã ban hành: Nghị định số 36/2022/NĐ-CP hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay tại Ngân hàng Chính sách xã hội, nguồn vốn cho vay, cấp bù lãi suất và phí quản lý để Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay theo Nghị quyết 43/2022/QH15; Nghị định số 148/2021/NĐ-CP quản lý, sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp. Ngoài ra, do giá xăng dầu tăng đột biến, để kiểm soát giá cả, giảm bớt khó khăn cho nền kinh tế, Chính phủ đã báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành các nghị quyết về giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với các mặt hàng xăng, dầu, mỡ nhờn (năm ngoài gói 64 nghìn tỷ đồng miễn, giảm thuế, phí lệ phí của Chương trình) gồm: Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 quy mô dự kiến khoảng 24 nghìn tỷ đồng và Nghị quyết số 20/2022/UBTVQH15 quy mô dự kiến khoảng 8.000 tỷ đồng.

Về kết quả thực hiện một số chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, theo ước tính của Bộ Tài chính, tính đến ngày 15/12/2022, đã thực hiện miễn, giảm, giãn khoảng 193,4 nghìn tỷ đồng tiền thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất để hỗ trợ doanh nghiệp, hộ

HÌNH 1: TỶ LỆ THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC SO VỚI DỰ TOÁN (%) NĂM 2006-2022



Nguồn: Tính toán từ số liệu Bộ Tài chính, năm 2021 là ước thực hiện lần 2, năm 2022 là số ước thực hiện

kinh doanh, người dân vượt qua khó khăn, phục hồi và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh, gồm: số tiền gia hạn khoảng 105,9 nghìn tỷ đồng (số thuế gia hạn đã nộp NSNN khoảng 76,33 nghìn tỷ đồng); số tiền miễn, giảm khoảng 87,5 nghìn tỷ đồng. Trong đó: (1) Miễn, giảm thuế theo các chính sách thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội khoảng 50,2 nghìn tỷ đồng (số dự kiến miễn, giảm khi xây dựng chính sách khoảng 63 nghìn tỷ đồng), cụ thể: (i) Giảm thuế suất thuế GTGT từ 10% xuống 8% đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP khoảng 38,9 nghìn tỷ đồng; (ii) Giảm 50% lệ phí trước bạ đối với xe ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước theo Nghị định số 103/2021/NĐ-CP khoảng 6,6 nghìn tỷ đồng; (iii) Giảm 50% mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay theo Nghị quyết số 13/2021/UBTVQH15 khoảng 2,1 nghìn tỷ đồng; (iv) Điều chỉnh giảm thuế suất thuế xuất nhập khẩu đối với nhiều nhóm mặt hàng theo Nghị định số 101/2021/NĐ-CP khoảng 1,7 nghìn tỷ đồng; (v) Giảm mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 theo Thông tư số 120/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính khoảng 900 tỷ đồng; (2) Giảm thuế bảo vệ môi trường các mặt hàng xăng, dầu, mỡ nhờn theo Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 và Nghị quyết số 20/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoảng 30,7 nghìn tỷ đồng (số dự kiến giảm khi xây dựng chính sách khoảng 32 nghìn tỷ đồng); (3) Các chính sách ban

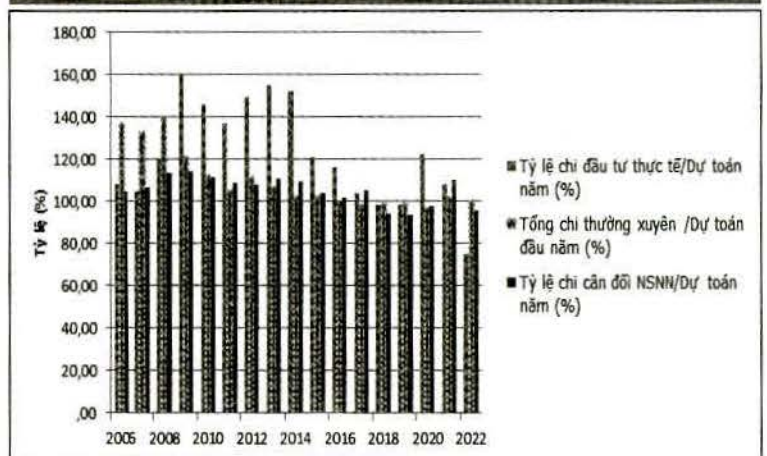
hành năm 2021 nhưng có tác động làm giảm thu NSNN năm 2022 là 6,7 nghìn tỷ đồng.

Mặc dù có nhiều chính sách giảm thuế, phí song thu tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2022 ước đạt 1,803 triệu tỷ đồng (bằng 127,8% dự toán, tăng 15% so với năm 2021). Trong đó, thu nội địa vượt 21,8% dự toán; thu từ dầu thô vượt 176% dự toán (giá dầu bình quân khoảng 105 USD/thùng, tăng 45 USD/thùng so dự toán); thu cân đối ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu vượt 43,9% dự toán... Điều này một phần là do tăng trưởng kinh tế.

Trước nguy cơ sụt giảm nguồn thu, chi ngân sách năm 2022 cũng được lập dự toán khá thận trọng. Theo đó, chi thường xuyên chỉ tăng 5,1% so với dự toán năm 2021 với tăng chi cho một số chính sách như y tế, an sinh xã hội phát sinh mới là cần thiết và hợp lý. Dự toán NSNN 2022 điều chỉnh lại tỷ lệ phân chia NSNN của một số địa phương như TP. Hồ Chí Minh hay Đà Nẵng. Tuy nhiên, do yêu cầu cấp thiết của việc phục hồi kinh tế, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 43/2022/QH2015 cho phép nới lỏng chi tiêu công và chấp nhận tăng bội chi NSNN cho 2 năm 2022-2023.

Tổng chi NSNN đến 31/12/2022 ước đạt 1,562 triệu tỷ đồng, chỉ bằng 87,5% dự toán. Như vậy, năm 2022, NSNN bội thu hơn 241.000 tỷ đồng. Riêng về chi đầu tư phát triển, giải ngân 12 tháng ước đạt 75,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (cùng kỳ năm 2021 đạt 77,3%), trong đó giải ngân vốn ngoài nước chỉ đạt 33,65% kế hoạch (cùng kỳ năm 2021 đạt 26,77%). Có 12 bộ, cơ quan trung ương và 17 địa phương có tỷ lệ giải ngân đạt trên 80% kế hoạch,

HÌNH 2: TỶ LỆ THỰC HIỆN CÁC KHOẢN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC SO VỚI DỰ TOÁN NĂM GIAI ĐOẠN 2006-2022



Nguồn: Tính toán từ số liệu Bộ Tài chính, năm 2021 là ước thực hiện lần 2, năm 2022 là số ước thực hiện



trong khi vẫn còn 17 bộ, cơ quan trung ương và 07 địa phương tỷ lệ giải ngân vốn đạt dưới 50% kế hoạch vốn được giao.

### **Đánh giá chính sách tài khóa năm 2022 và vấn đề đặt ra cho giai đoạn 2023-2025**

Chính sách tài khóa 2022 của Việt Nam qua một loạt quyết định từ Nghị quyết số 43/2022/QH15 và các Nghị quyết khác của Thường vụ Quốc hội (Bảng 1) được cụ thể hóa bằng các văn bản pháp lý của Chính phủ đã góp phần giúp Việt Nam tiếp tục giữ vững ổn định vĩ mô. Đánh giá khái quát về các chính sách tài khóa có thể thấy một số kết quả ban đầu như sau:

*Thứ nhất*, các gói hỗ trợ giảm thuế, nhất là giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường với xăng dầu đã có tác dụng tốt với việc kiềm chế lạm phát của Việt Nam vẫn ở dưới mức 4% trong khi nhiều nền kinh tế trên thế giới đang đối mặt với lạm phát cao.

*Thứ hai*, gói hỗ trợ tài khóa đã góp phần phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2022 ước đạt hơn 8%. Với năm 2023, dù IMF đã hạ dự báo tăng trưởng của Việt Nam năm 2023 còn 6,2%, tức giảm 0,7% so với dự báo trước đó nhưng con số này vẫn khá quan so với viễn cảnh ảm ảm ở các nước khác và là mức tăng trưởng nhanh nhất trong số các nền kinh tế lớn của châu Á). Ngân hàng Thế giới dự báo, tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2023 vẫn là khoảng 6,7%. Tổ chức xếp hạng tín nhiệm Moody's Investors Service đã nâng xếp hạng tín nhiệm quốc gia dài hạn của Việt Nam từ mức Ba3 lên mức Ba2, với triển vọng ổn định.

*Thứ ba*, mặc dù có nhiều chính sách giảm thuế, phí song thu tổng thu NSNN năm 2022 vẫn vượt dự toán cao. Thuế thu nhập cá nhân vượt 38,5%, chủ yếu nhờ thị trường chứng khoán, bất động sản tăng trưởng mạnh trong năm 2021, quyết toán thuế năm 2021 từ các hoạt động chuyển nhượng bất động sản, chứng khoán... được nộp trong quý I/2022. Các khoản thu về nhà, đất vượt 54,5% do thị trường bất động sản duy trì đà phát triển từ cuối năm 2021, các địa phương đã đẩy mạnh triển khai công tác giải phóng mặt bằng, đấu giá đất, đôn đốc thu tiền sử dụng đất và xử lý thu hồi nợ đọng của các dự án đã thực hiện giao đất, góp phần tăng thu tiền sử dụng đất năm 2022 so dự toán. Ngoài các lý do về tăng trưởng kinh tế và công tác hành thu, cũng có thể còn do việc lập dự toán NSNN 2022 rất thận trọng.

Có được những kết quả tích cực này, vai trò của Bộ Tài chính là rất quan trọng. Trước những khó

khăn của năm 2022, Bộ Tài chính đã chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền kịp thời có những điều chỉnh về chính sách tài khóa nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển KTXH. Hàng loạt chính sách mới được ban hành năm 2022 cùng với việc tổ chức thực hiện các chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí theo các văn bản đã ban hành từ cuối năm 2021 có hiệu lực thi hành trong năm 2022.

Tuy nhiên, phân tích chính sách tài khóa năm 2022 và giai đoạn gần đây cho thấy, Việt Nam vẫn còn nhiều vấn đề cần phải giải quyết cả trong ngắn và dài hạn. Các thách thức bao gồm:

*Một là*, ngoài chính sách miễn giảm thuế có tác dụng rõ rệt thì các chính sách khác còn khá mờ nhạt như chương trình hỗ trợ 2% lãi suất hay chương trình mua máy tính cho học sinh. Gói hỗ trợ nhà ở mặc dù được coi là rất có ý nghĩa về mặt xã hội nhưng triển khai trên thực tế cũng còn nhiều khó khăn. Gói hỗ trợ xây dựng nhà ở xã hội gần như chưa giải ngân được.

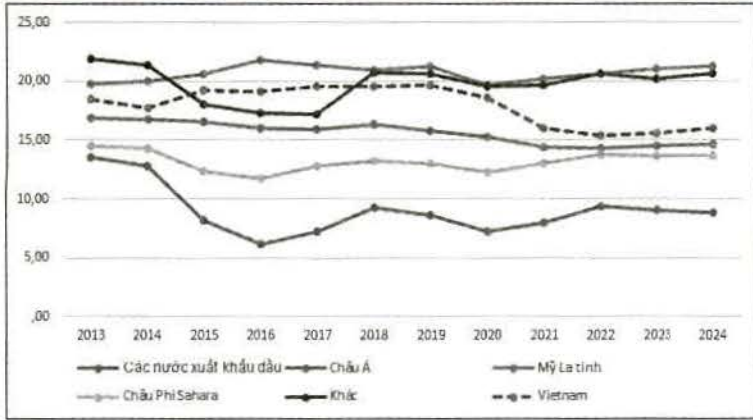
*Hai là*, chi đầu tư giữ vai trò quan trọng trong gói hỗ trợ tài khóa song tiến độ giải ngân rất chậm, số liệu hết tháng 12/2022 cho thấy, tổng chi đầu tư phát triển chỉ đạt hơn 75% dự toán. Nhiều khoản chi đầu tư từ chương trình phục hồi KT-XH vẫn chưa thể giải ngân. Việc Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 584/NQ-UBTVQH15 về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách trung ương năm 2022 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương có thể coi là giải pháp tình thế cho việc giải ngân đầu tư công. Tuy nhiên, số liệu ước thực hiện cả năm 2022 trình Quốc hội vào tháng 10/2022 thì chi đầu tư vẫn sẽ có khả năng vượt dự toán đầu năm. Tình trạng “no dồn, đói góp” của chi đầu tư sẽ tác động lớn đến tăng trưởng kinh tế của năm cũng như khả năng thanh toán của thị trường tiền tệ.

*Ba là*, chương trình hỗ trợ và phục hồi KT-XH theo Nghị quyết số 43/2022 được thiết kế trước khi có những biến động lớn về tình hình kinh tế chính trị thế giới như xung đột Nga – Ukraine, tình hình lạm phát toàn cầu. Do vậy, cần có những điều chỉnh trước những biến động của bối cảnh mới.

*Bốn là*, vấn đề dự báo thu và chấp hành chi ngân sách cho đầu tư vẫn luôn là thách thức. Việc dự báo thận trọng là cần thiết song quá thận trọng có thể khiến Việt Nam tự thu hẹp không gian tài khóa của mình.

Số liệu về kế hoạch tài chính trung hạn - NSNN 3 năm 2022-2024, dự kiến đạt tỷ lệ huy động vào NSNN bình quân khoảng 15,1% GDP (từ thuế, phí

**HÌNH 3: QUY MÔ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC SO VỚI GDP CỦA CÁC NƯỚC CÓ THU NHẬP TRUNG BÌNH THẤP (%)**



Nguồn: IMF (2022)

gần 13%). Nếu quy đổi theo GDP (cũ) thì quy mô thu NSNN giai đoạn 2022-2024 chỉ tương đương khoảng 18,5% GDP, thấp hơn nhiều mức trung bình giai đoạn 2015-2019 là 25,1 % GDP.

Năm là, rủi ro bất ổn từ quá trình thay đổi chính sách vĩ mô toàn cầu trong đó có vấn đề chuyển đổi mô hình tiêu dùng và xung đột khu vực. Xu hướng chuyển từ than đá sang năng lượng tái tạo đã khiến châu Âu trở nên dễ bị tổn thương hơn trước việc giá khí đốt tăng vọt do xung đột. Tại Trung Quốc, do biến đổi khí hậu và những mục tiêu khắt khe về môi trường, nhiều địa phương phải cắt điện luân phiên. Do vậy, chi phí vận chuyển và giá linh kiện điện tử tăng cao, chi phí vốn để mở rộng công suất cũng tăng.

Các dự báo của các tổ chức kinh tế đều cho thấy, năm 2023, tăng trưởng kinh tế thế giới sẽ yếu đi. Ba nền kinh tế lớn nhất thế giới, gồm Trung Quốc, khu vực đồng Euro và Hoa Kỳ, sẽ tăng trưởng chậm lại đáng kể vào năm 2023, phản ánh các nguy cơ rủi ro trở thành hiện thực: thắt chặt các điều kiện tài chính toàn cầu ở hầu hết các khu vực, kỳ vọng tăng lãi suất mạnh hơn của các ngân hàng trung ương lớn để chống lạm phát; giảm tăng trưởng rõ rệt hơn ở Trung Quốc do thời gian phong tỏa kéo dài và khủng hoảng thị trường bất động sản ngày càng trầm trọng; tác động lan tỏa từ cuộc xung đột tại Ukraine với nguồn cung khí đốt từ Nga sang châu Âu bị thắt chặt.

Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo, tăng trưởng toàn cầu năm 2023 đạt mức 2,7%. Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới mức 2,2% vào năm 2023 (so với mức 3,1% năm 2022). Fitch Ratings (FR) dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2023 còn 1,4% trong năm 2023 so với 2,6 % của năm 2022. Thách thức khác

đến từ chủ nghĩa bảo hộ. Chính sách thương mại không còn được định hình bởi hiệu quả kinh tế như trước đây mà được quyết định bởi rất nhiều yếu tố, từ các tiêu chuẩn về lao động và môi trường cho đến cả mong muốn trừng phạt các đối thủ địa chính trị.

**Một số gợi ý chính sách tài khóa cho năm 2023 và trung hạn 2023-2025**

Với bối cảnh nêu trên, chính sách tài khóa năm 2023 và trung hạn 2023-2025 cần lưu ý các nội dung sau:

Thứ nhất, cần có giải pháp chính sách nâng cao năng lực theo dõi và đánh giá về công tác lập dự toán và chấp hành dự toán.

Cần xem xét việc dự toán tăng thu NSNN giai đoạn 2024-2025 khi kinh tế phục hồi và các biện pháp hỗ trợ về thuế hết hiệu lực. Theo ước tính của tác giả, số thu NSNN hàng năm giai đoạn 2023-2024 có thể cao hơn 2-4% so với số dự toán thu NSNN trong kế hoạch tài chính - NSNN 2022-2024.

Dù Chính phủ có những biện pháp mạnh mẽ thì việc thực hiện dự toán chi tiêu từ NSNN vẫn luôn có nhiều thách thức, nhất là với chi đầu tư. Số liệu cho thấy, việc lập dự toán và chấp hành dự toán đúng luôn là vấn đề chưa được giải quyết khi mà số ngân sách chuyển nguồn hàng năm còn cao (tỷ lệ này giảm đi đôi chút vào giai đoạn 2012-2014 và lại tăng cao trở lại trong vài năm gần đây).

Do vậy, cần tiếp tục thực hiện các biện pháp chủ động, quyết liệt và tích cực trong việc tiết kiệm chi tiêu từ NSNN, phối hợp các bộ ngành và địa phương trong lập và chấp hành dự toán chi đầu tư. Việc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho quản lý và phân bổ chi đầu tư công cần tiếp tục được thực hiện để phù hợp hơn với điều kiện thực thi chính sách ở Việt Nam. Việc quy định rõ ràng về trách nhiệm, trách nhiệm giải trình và phân cấp quản lý chi đầu tư chính luôn là hết sức cần thiết. Đặc biệt, cần chú trọng đến lập kế hoạch và giải ngân đầu tư công để tránh tình trạng “no đôn, đói góp” trong chi đầu tư. Trong đó, cần tháo gỡ các quy định ảnh hưởng đến giải ngân chi đầu tư nói chung và chi đầu tư từ nguồn vốn ODA nói riêng. Có thể xem xét điều chỉnh các khoản đầu tư cho nhà ở xã hội sang hình thức hỗ trợ doanh nghiệp xây nhà ở xã hội bằng nguồn vốn đối ứng của doanh nghiệp và hỗ trợ xây nhà cho thuê tại các khu công nghiệp, khu chế xuất...



Cải thiện tỷ lệ giải ngân chi đầu tư, tránh tình trạng “no dồn, đói góp” cũng sẽ góp phần cùng chính sách tiền tệ cải thiện tính thanh khoản cho thị trường vốn.

*Thứ hai*, bối cảnh kinh tế xã hội giai đoạn 2023-2025 có những thay đổi rất lớn do tác động của COVID-19 và tình hình kinh tế chính trị thế giới, vì vậy Kế hoạch tài chính 5 năm và Kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm cần có những thay đổi để phù hợp với tình hình mới.

Việc tiếp tục lập ngân sách theo mô hình đầu vào đã bộc lộ những hạn chế rất lớn khi đối phó với dịch bệnh vì vậy cần nhanh chóng triển khai áp dụng việc lập kế hoạch ngân sách theo đầu ra, đặc biệt với ngành Y tế. Dịch bệnh COVID-19 đã có những tác động rất lớn đến cơ cấu kinh tế và lao động không chỉ năm 2021-2022 mà cho cả giai đoạn 2021-2025. Hàng loạt vấn đề về đào tạo lại lao động, đảm bảo môi trường an toàn cho lao động di cư (nhà ở, trường học, bệnh viện) đặt ra những yêu cầu mới trong lập kế hoạch tài chính, đầu tư trung hạn.

*Thứ ba*, điều chỉnh quy mô và cơ cấu chi trong ngân sách nhà nước.

Chi đầu tư cho xây mới là quan trọng nhưng chi đầu tư cho cải tạo, nâng cấp và đặc biệt là chi thường xuyên cho duy tu bảo dưỡng hệ thống cơ sở hạ tầng cũng rất cần thiết. Dù điều này không mới nhưng việc cắt giảm chi thường xuyên một cách máy móc sẽ có rủi ro làm giảm hiệu quả sử dụng cơ sở hạ tầng. Hơn nữa, giảm chi thường xuyên một cách máy móc nhất là ở các địa phương dễ có nguy cơ làm trầm trọng hơn các vấn đề về thiếu biên chế cho ngành y tế và giáo dục hiện nay.

Gói hỗ trợ tài khóa cần tiếp tục tập trung vào chi đầu tư cơ sở hạ tầng (các dự án án có tính liên vùng, đã hoàn thành cơ bản các thủ tục đầu tư), chi cho đào tạo lại lao động (chuyển đổi nghề nghiệp), chi cho xây dựng các khu nhà ở xã hội, các dự án cải tạo chung cư cũ... Bên cạnh đó, xem xét điều chỉnh các gói hỗ trợ không còn phù hợp với bối cảnh mới. Nguyên tắc chung của việc thực hiện chính sách tài khóa nên là đơn giản về quy trình, dễ xác định đối tượng hưởng lợi và không tạo ra cơ hội cho tham nhũng chính sách.

*Thứ tư*, vấn đề huy động nguồn ngân sách và vay nợ.

Để huy động nguồn có thể xem xét đẩy nhanh việc thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà nhà nước không cần nắm giữ quyền chi phối. Trong giai đoạn hiện nay, có thể chấp nhận bội chi cao và vay nợ nhiều hơn trong ngắn hạn là để có

không gian tài khóa tốt hơn cho các nhiệm vụ phục hồi kinh tế, xã hội. Trong trung hạn từ 2023-2025, lãi suất huy động TPCP có thể tăng trở lại nên cần tính toán rất cẩn trọng quy mô và thời điểm cho việc huy động TPCP. Việc Moody nâng xếp hạng tín nhiệm của Việt nam cũng là cơ hội tốt để huy động các nguồn vốn với lãi suất thấp hơn.

Tính toán của tác giả cho thấy, Việt Nam được đánh giá có năng lực quản trị nợ ở mức trung bình khá và các chỉ tiêu về an toàn nợ công của Việt Nam được đánh giá khá tốt nên Việt Nam còn dư địa tài khóa cho việc thực hiện các chính sách hỗ trợ trong giai đoạn 2022-2025.

## Kết luận

Thực hiện tốt chính sách tài khóa năm 2022 trong bối cảnh dịch bệnh còn phức tạp và nền kinh tế chưa thực sự có những đột phá về mô hình tăng trưởng là nhiệm vụ rất khó khăn, song về cơ bản Chính phủ đã vượt qua thách thức và đạt được những thành công nhất định.

Giai đoạn 2023-2025, cần tiếp tục thực hiện nguyên tắc điều hành chính sách tài khóa là chủ động, linh hoạt trong ứng biến về ngắn hạn nhưng tuân thủ các nguyên tắc cân đối ngân sách và kỷ luật tài chính về dài hạn. Thế giới đang đối mặt với nhiều thay đổi bất thường nên cũng cần có những giải pháp đặc thù mới có thể đối phó được. Chính sách tài khóa cần có sự điều chỉnh theo quan điểm mà Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”.

*Bài viết thể hiện quan điểm cá nhân của chuyên gia và không phải của cơ quan nơi tác giả làm việc là Học viện Tài chính.*

## Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Tài chính, Dự toán và Quyết toán NSNN nhiều năm;
2. Tổng cục Thống kê (2022), Báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2022;
3. ADB (2022), Asian Development Outlook (ADO) 2022, 07/2022;
4. World Bank (2022), Cập nhật tình hình kinh tế Việt Nam, tháng 12/2022;
5. IMF (2022), Helping People Bounce Back - Fiscal Monitor, Washington DC. 10/2022;
6. IMF (2022), Inflation and uncertainty - World Economic Outlook, 10/2022
7. Leeper, Eric M. (1991), "Equilibria under 'Active' and 'Passive' Monetary and Fiscal Policies", *Journal of Monetary Economics*. 27 (1): 129-147;
8. World Bank - IMF (2018), *The Debt Sustainability Framework for Low-Income Countries*.

## Thông tin tác giả:

PGS., TS. Vũ Sỹ Cường  
 Học viện Tài chính  
 Email: vsuong@gmail.com